TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 67/2023/QĐST-DS	*Thạch Thất, ngày 31 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 112/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K.

Địa chỉ: Số 6 phố Q, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Hồ Hùng A** – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Phạm Thị Nh** – Giám đốc xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh **Vũ Sơn T** – Cán bộ xử lý nợ.

1.2. Bị đơn: Anh **La Tuấn A**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

1.3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Đỗ Văn M**, sinh năm 1959.
- Bà **Nguyễn Thị M1**, sinh năm 1962.
- Anh **Đỗ Văn D,** sinh năm 1990.
- Chị **Phan Thị L**, sinh năm 1999.
- Cháu **Đỗ Minh Tr**, sinh năm 2021.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Đỗ Minh Tr là anh Đỗ Văn D và chị Phan Thị L (bố mẹ đẻ)

Người đại diện theo ủy quyền của ông M, bà M1, anh D, chị L là: Anh **La Tuấn A**, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh La Tuấn A có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP K số tiền tính đến hết ngày 23/5/2023 là **1.558.568.134** đồng *(Một tỷ, năm trăm năm mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn, một trăm ba mươi tư đồng)*, cụ thể nợ gốc: **642.231.390** đồng *(Sáu trăm bốn mươi hai triệu, hai trăm ba mươi mốt nghìn, ba trăm chín mươi đồng)*, lãi trong hạn: **493.158.841** đồng *(Bốn trăm chín mươi ba triệu, một trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bốn mốt đồng)*, lãi quá hạn **423.177.903** đồng *(Bốn trăm hai mươi ba triệu, một trăm bảy mươi bảy nghìn, chín trăm linh ba đồng),* theo Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 2595/HĐTD/TH-TN/TCB HTY ngày 28/4/2011.

Đình chỉ giải quyết đối với toàn bộ khoản tiền lãi phạt **518.422.117** đồng và khoản tiền **8.500.000** đồng phạt vi phạm Hợp đồng, do Ngân hàng TMCP K rút yêu cầu.

2.2. Anh La Tuấn A phải tiếp tục trả khoản lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP K kể từ ngày 24/5/2023 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 2595/HĐTD/TH-TN/TCB HTY ngày 28/4/2011 và Bổ sung Hợp đồng tín dụng. Trường hợp Ngân hàng TMCP K có điều chỉnh lãi suất thì mức lãi suất anh La Tuấn Ah phải trả cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng TMCP K.

2.3. Ngay sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu anh La Tuấn A không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc chỉ trả được một phần khoản nợ và bên thế chấp không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay theo như cam kết trong Hợp đồng thế chấp đã ký thì Ngân hàng TMCP K được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, các quyền và lợi ích phát sinh từ thửa đất số 21, tờ bản đồ số 6, diện tích 101,3 m^2, mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn, thời hạn sử dụng: lâu dài; địa chỉ thửa đất: Thôn B, xã H, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AN 051188, Số vào sổ cấp GCN QSDĐ: H.01252/QSDĐ/1918/QĐ-UB do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 28/7/2008 cho ông Đỗ Văn M và bà Nguyễn Thị M1. Ngày 27/4/2011, đăng ký sang tên cho anh La Tuấn A nhận chuyển nhượng thửa đất theo HĐ số 11 ngày 20/4/2011. Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 2717 Quyển 02.2011 ngày 28/4/2011 tại Phòng công chứng Số 7, thành phố Hà Nội.

Toàn bộ số tiền thu được từ xử lý phát mại tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông La Tuấn A đối với Ngân hàng TMCP K. Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng TMCP K thì anh La Tuấn A tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng đến khi tất toán khoản vay.

2.4. Về án phí và chi phí tố tụng:

- Về án phí: Anh La Tuấn A tự nguyện chịu toàn bộ án phí thỏa thuận là 29.379.000 đồng. Hoàn trả Ngân hàng TMCP K phải số tiền đã nộp tạm ứng án phí 26.000.000 đồng theo biên lai số: 0025604 ngày 28/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Về chi phí tố tụng: Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng TMCP K chịu toàn bộ tiền chi phí tố tụng và được trừ vào toàn bộ số tiền đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *THADS huyện Thạch Thất;*
- *TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thạch Thất;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn